ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRẦN PHÚ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:372 /TB-UBND	*Xã Trần Phú, ngày 21 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả xét duyệt chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội

Căn cứ Nghị định 28/2012/NĐ-CP, ngày 10/4/2012 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động TB&XH, quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Căn cứ kết quả xác định dạng tật và mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Trần Phú họp ngày 20/07/2026. Nay Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Trần Phú tiến hành niêm yết công khai kết quả xác định dạng tật và mức độ khuyết tật của người khuyết tật xã Trần Phú *(Có danh sách kèm theo)*.

Địa điểm niêm yết: Tại trụ sở UBND xã Trần Phú.

Thời gian niêm yết 3 ngày làm việc, từ ngày: 21/07/2026 đến hết ngày 23/07/2026.

Trong thời gian niêm yết các ý kiến đóng góp, thắc mắc gửi về Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Trần Phú để được xem xét, giải đáp.

Nay UBND xã thông báo đến toàn bộ nhân dân nắm được và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Đảng ủy – UBND xã *(Báo cáo);*
- Trung tâm VH-TT&TT;
- Lưu: VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TRẦN PHÚ T.P HẢI PHÒNG

Lê Hải Hà

DANH SÁCH NIÊM YẾT, CÔNG KHAI
Kết quả xác định, xác định lại mức độ khuyết tật
(Ban hành kèm theo Thông báo kết thúc niêm yết công khai số ...../TB-UBND Ngày 21/07/2026 của UBND xã Trần Phú)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Dạng tật	Mức độ khuyết tật
01	Nguyễn Đình Minh Huy	09/06/2010	Mạn Trà	Trí tuệ, Vận động, nghe nói	Đặc biệt nặng
02	Đặng Đức Hiểu	08/04/1944	Thượng Dương	Vận động	Đặc biệt nặng
03	Nguyễn Thị Bằng	01/01/1930	Mạn Trà	Vận động	Đặc biệt nặng
04	Đặng Thị Cảnh	01/05/1984	An Hoàng	Thần kinh, tâm thần	Nặng
05	Đỗ Thị Ngọc	14/01/1940	An Hoàng	Vận động	Đặc biệt nặng
06	Nguyễn Khánh Chi	06/10/2016	Kim Bịch	Nghe nói	Nặng
07	Trần Thị Bản	14/10/1966	Kim Bịch	Vận động	Nặng
08	Phạm Thị Tâm	01/11/1942	Kim Khê	Vận động	Đặc biệt nặng
09	Trần Thế Tý	01/01/1930	Đội 8, An Xá	Vận động	Nặng
10	Nguyễn Thị Thắng	01/01/1937	Đông Thôn	Vận động	Đặc biệt nặng
11	Lê Huy Minh	10/05/2004	Đông Thôn	Thần kinh, tâm thần	Đặc biệt nặng
12	Nguyễn Thị Chum	01/01/1934	Linh Khê	Vận động	Đặc biệt nặng
13	Vũ Thị Thu Hằng	09/02/2012	Thanh Quang	Thần kinh, tâm thần	Đặc biệt nặng
14	Nguyễn Thị Oanh	27/03/1971	Thanh Quang	Vận động	Đặc biệt nặng